

## Đề bài

Ý nghĩa của việc sử dụng chất liệu văn học và văn hóa dân gian trong đoạn trích “Đất nước” của trường ca “Mặt đường khát vọng” (Nguyễn Khoa Điềm).

## Bài làm

Nhắc đến những kiệt tác có tầm vóc về đất nước: *Nam quốc sơn hà* (?), *Bình Ngô đại cáo* (Nguyễn Trãi) hay những bài thơ khá nổi tiếng như *Đất nước* (Nguyễn Đình Thi), *Tổ quốc bao giờ đẹp thế này chăng* (Chế Lan Viên)... có lẽ, khi viết về đất nước, người ta không chỉ có cảm mà còn có nghĩ, chính những cách riêng đó sẽ tạo ra những nét riêng của từng tác giả. Nguyễn Khoa Điềm cũng vậy, *Đất nước* của ông không chỉ được triển khai trên cả bình diện: không gian và thời gian mà quan trọng hơn cả là bình diện văn hóa, phong tục, tâm hồn và tính cách dân tộc. Đó là *Đất nước của nhân dân*.

Chương *Đất nước* trích trong trường ca “*Mặt đường khát vọng*” được Nguyễn Khoa Điềm thể hiện bằng hình thức thơ trữ tình, dựa trên những truyền thống, văn hóa, lịch sử ngàn đời của dân tộc. Đi sâu vào tìm hiểu đoạn trích, chúng ta sẽ thấy rõ điều đó.

Có thể thấy toàn bộ chương của bản trường ca *Mặt đường khát vọng* như được bao bọc bởi không khí của văn hóa dân gian. Nguyễn Khoa Điềm đã sử dụng rộng rãi và linh hoạt các chất liệu của văn hóa dân gian, từ ca dao, tục ngữ đến truyền thuyết, cổ tích, từ phong tục tập quán đến thói quen sinh hoạt tạo nên một thế giới nghệ thuật vừa gần gũi, quen thuộc, vừa sâu xa, kì diệu đủ sức gợi lên được cái hồn thiêng của non sông, đất nước.

Có thể xem phần đầu bài thơ là một định nghĩa về đất nước theo cách riêng của nhà thơ, được phát biểu thông qua những hình tượng cụ thể, sinh động và đầy sức gợi cảm. Theo tác giả, Đất nước trước hết không phải là một khái niệm trừu tượng mà là những gì gần gũi, thân thiết ở ngay trong cuộc sống bình dị của mỗi con người. Đất nước hiện hình lên qua những câu chuyện kể của mẹ, qua “miếng trầu bây giờ bà ăn”, qua cái kèo cái cột, qua hạt gạo miếng cơm ngày ngày.

Đất nước không phải là những gì xa lạ mà ở ngay trong máu thịt của anh và em:

*“Trong anh và em hôm nay*

*Đều có một phần đất nước”*

Rất khéo léo, tác giả đã nói lên được sự gắn bó máu thịt giữa số phận cá nhân với vận mệnh chung của cộng đồng, của Đất nước:

*“Em ơi em, Đất nước là máu xương của mình*

*Phải biết gắn bó và san sẻ*

*Phải biết hóa thân cho dáng hình xứ sở*

*Làm nên Đất nước muôn đời”*

Đất nước còn được hình thành từ những truyền thống, lịch sử văn hóa, phong tục ngàn đời của dân tộc. Nhà thơ đã khai thác ý nghĩa của các thành tố Đất và Nước trong mối quan hệ với không gian và thời gian, với lịch sử và

hiện tại. Chiều sâu của lịch sử, truyền thống, phong tục và văn hóa của đất nước được gọi lên từ huyền thoại Lạc Long Quân và Âu Cơ, từ truyền thuyết Hùng Vương với ngày Giỗ tổ, từ những câu ca dao quen thuộc. Ở đây, đất nước được cảm nhận như là sự thống nhất của các phương tiện truyền thống, văn hóa, phong tục rất thiêng liêng song cũng rất gần gũi với cuộc sống mỗi con người. Những giá trị tinh thần bền vững ấy của đất nước đã gắn liền quá khứ với hiện tại và tương lai, được nuôi dưỡng qua các thế hệ.

*“Những ai đã khuất  
Nhưng ai bây giờ  
Yêu nhau và sinh con đẻ cái  
Gánh vác phần người đi trước để lại  
Dặn dò con cháu chuyện mai sau  
Hàng năm ăn đâu làm đâu  
Cũng biết cúi đầu nhớ ngày giỗ Tổ”*

Nguyễn Khoa Điềm sử dụng chất liệu dân gian không chỉ thể hiện lòng yêu đất nước mà thông qua đó tác giả còn tập trung làm nổi bật tư tưởng. Đất nước của nhân dân.

Tư tưởng Đất nước của nhân dân đã đem đến một cái nhìn mới mẻ, có chiều sâu về địa lí, về những danh lam thắng cảnh trên khắp các miền đất nước. Những núi Vọng Phu, những hòn Trống Mái, những núi Bút non Nghiên không còn là những cảnh thú thiên nhiên thuần túy nữa mà được cảm nhận thông qua những cảnh ngộ, những số phận của nhân dân, sự hóa thân của những con người không tên, không tuổi.

*“Những người vợ nhớ chồng còn góp cho đất nước những núi Vọng Phu  
Cặp vợ chồng yêu nhau góp nên hòn Trống Mái”*

Cả đến “con cóc, con gà quê hương cũng góp cho Hạ Long thành thắng cảnh”. Ở đây, cảnh vật thiên nhiên, đất nước qua cái nhìn của Nguyễn Khoa Điềm, hiện lên như một phần tâm hồn, máu thịt của nhân dân. Chính nhân dân đã tạo dựng nên đất nước này, đã đặt tên, đã ghi dấu vết cuộc đời mình lên mỗi ngọn núi, dòng sông, tác đất này. Từ những hình ảnh, hiện tượng cụ thể nhà thơ đã “quy nạp” thành một khái quát sâu sắc:

*“Và ở đâu trên khắp ruộng đồng gò bãi  
Chẳng mong một bóng hình, một ao ước, một lối sống ông cha  
Ôi đất nước sau 4000 năm đi đâu ta cũng thấy  
Những cuộc đời đã hóa núi sông ta”*

Tư tưởng Đất nước của nhân dân đã chi phối cách nhìn của nhà thơ khi nghĩ về lịch sử 4000 năm của đất nước. Nhà thơ không ngợi ca các triều đại, cũng không nói tới những anh hùng đã được ghi lại trong sử sách, nhà thơ đặc biệt ngợi ca những con người vô danh, bình dị, rất đời bình thường:

*“Trong bốn nghìn lớp người giống ta lứa tuổi  
Giản dị và bình tâm  
Không ai nhớ mặt đặt tên  
Nhưng họ đã làm ra Đất nước”*

Những con người vô danh và bình dị ấy đã giữ gìn và truyền lại cho các thế hệ sau mọi giá trị văn hóa tinh thần và vật chất của đất nước từ hạt lúa, ngọn lửa, tiếng nói dân tộc cho đến cả tên làng, tên xã... Họ cũng là những người khi “có ngoại xâm thì chống ngoại xâm – có nội thù thì vùng lên đánh bại”. Và cứ như thế, mạch cảm xúc, suy nghĩ của bài thơ cứ dồn tụ dần để cuối cùng dẫn tới cao trào, làm bật lên tư tưởng cốt lõi của bài thơ vừa bất ngờ, vừa giản dị và độc đáo:

*“Đất nước này là đất nước của nhân dân  
Đất nước của nhân dân, đất nước của ca dao và thần thoại”*

Dù cảm nhận ở nhiều phương diện thì đất nước vẫn là sự thống nhất của văn hóa, truyền thống, phong tục. Vì thế mỗi cá nhân không chỉ thừa hưởng những di sản văn hóa tinh thần và vật chất của dân tộc, của nhân dân mà mỗi cá nhân phải có trách nhiệm giữ gìn và phát triển nó, truyền lại cho các thế hệ tiếp theo.

Như vậy, đọc *Đất nước*, có thể thấy rõ hơn bản sắc văn hóa của dân tộc. Đồng thời, *Đất nước* của Nguyễn Khoa Điềm vừa là khúc trữ tình yêu nước vừa là sự định nghĩa về đất nước, có sức mạnh truyền cảm to lớn đến cả khối óc và trái tim người đọc.